

SỞ Y TẾ KIÊN GIANG
BỆNH VIỆN LAO VÀ BỆNH PHỔI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 569/BV-CDT

Kiên Giang, ngày 05 tháng 6 năm 2025

V/v Khảo sát trực tuyến về thực trạng
nhu cầu nâng cao năng lực phân tích và
sử dụng dữ liệu bệnh lao của các đơn vị
trong CTCLQG

SỞ Y TẾ KIÊN GIANG THÀNH

Số: 1060
Ngày: 05/6/2025

Kính gửi: Trung tâm Y tế huyện /tp.....;
Căn cứ Công văn số 1353/BVPTU-CTCLQG ngày 26 tháng 5 năm 2025 của
Bệnh viện Phổi Trung ương về việc “Khảo sát trực tuyến về thực trạng nhu cầu
nâng cao năng lực phân tích và sử dụng dữ liệu bệnh lao của các đơn vị trong
CTCLQG”,

Nhằm nâng cao năng lực phân tích và sử dụng dữ liệu của các đơn vị chống
lao trong CTCLQG, Bệnh viện Phổi Trung ương tiến hành khảo sát, đánh giá thực
trạng, nhu cầu nâng cao năng lực phân tích và sử dụng số liệu bệnh lao.

Bệnh viện Lao và Bệnh phổi tỉnh Kiên Giang đề nghị Quý đơn vị tham gia
khảo sát, đánh giá theo hướng dẫn tại Công văn số 1353/BVPTU-CTCLQG (đính
kèm)

Bệnh viện Lao và Bệnh phổi tỉnh Kiên Giang cảm ơn sự phối hợp của Quý
đơn vị trong công tác phòng chống lao.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BGĐ (đ/b);
- Lưu VT, CĐT, nhngi.



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Việt

BỘ Y TẾ
BỆNH VIỆN PHỔI TRUNG ƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1353 /BVPTU-CTCLQG
V/v: Khảo sát trực tuyến về thực trạng
nhu cầu nâng cao năng lực phân tích và
sử dụng dữ liệu bệnh lao của các đơn vị
trong CTCLQG

Hà Nội, ngày 26 tháng 5 năm 2025

BỆNH VIỆN PHỔI TRUNG ƯƠNG
TỔNG KHIỂM CHẤM

Ngày 10.5.25

Chuyên
Lưu hồ

Kính gửi: Chương trình Chống lao 63 tỉnh/thành phố

Nhằm nâng cao năng lực phân tích và sử dụng dữ liệu của các đơn vị chống lao trong Chương trình Chống lao quốc gia (CTCLQG) tại Việt Nam, Bệnh viện Phổi Trung Ương – CTCLQG tiến hành “Khảo sát, đánh giá thực trạng, nhu cầu nâng cao năng lực phân tích và sử dụng số liệu bệnh lao của các đơn vị trong CTCLQG”, cụ thể như sau:

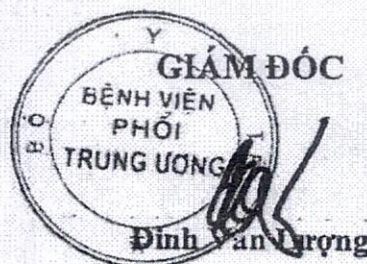
1. Đối tượng, đơn vị tham gia khảo sát, đánh giá:
 - CTCL tuyến tỉnh/ thành phố: CTCQG sẽ gửi công văn và phiếu khảo sát trực tiếp.
 - CTCL tuyến quận/ huyện (hoặc dưới tuyến tỉnh nếu đã thay đổi về tổ chức): tuyến tỉnh chủ động gửi công văn và phiếu khảo sát chuyển tiếp tới các đơn vị này.
2. Hình thức tham gia khảo sát, đánh giá:
 - Sử dụng phiếu khảo sát trực tuyến (online).
Đường dẫn truy cập phiếu khảo sát trực tuyến:
<https://bit.ly/danh-gia-nhu-cau-ctclqg> hoặc quét mã QR
 - Mỗi đơn vị tham gia khảo sát sẽ được hiện 01 phiếu khảo sát (online): mỗi đơn vị sẽ gồm một nhóm tối thiểu 3 cán bộ (cán bộ quản lý và cán bộ phân tích, sử dụng số liệu) tham gia thảo luận và trả lời phiếu khảo sát trực tuyến theo các bước hướng dẫn cụ thể và nội dung (kèm theo).
3. Thời gian thực hiện khảo sát, đánh giá: các đơn vị tham gia khảo sát hoàn thành phiếu khảo sát trực tuyến trước ngày 6/6/2025.
4. Thông tin liên hệ: mọi thắc mắc vui lòng liên hệ:
 - Ông. Nguyễn Phan Đông, Tổ chức PATH, số điện thoại: 0914.471.029, email: dpnguyen@path.org.
 - KS. Đỗ Hoàng Nam, Phòng Chỉ đạo chương trình – Bệnh viện Phổi Trung Ương, số điện thoại: 036.2749.225
 - Ths.BS. Nguyễn Quốc Minh, Phòng Chỉ đạo chương trình – Bệnh viện Phổi Trung Ương, số điện thoại: 0915.156.174



Bệnh viện Phổi Trung Ương – Chương trình chống lao Quốc gia xin trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu: VT, phòng CDCT/GSDG (Q.Minh)



PHỤ LỤC 1: HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN KHẢO SÁT

(Kèm công văn số: 1353 /BVPTU-CTCLQG ngày 16 tháng 05 năm 2025)

Mục đích: Xác định nhu cầu nâng cao năng lực trong phân tích và sử dụng dữ liệu của cán bộ CTCLQG các cấp và xây dựng kế hoạch chương trình tập huấn, nâng cao năng lực nhằm cải thiện việc sử dụng dữ liệu giám sát và đánh giá Chương trình hiệu quả.

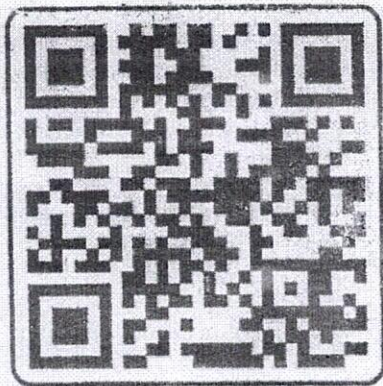
Đối tượng tham gia khảo sát bao gồm các cán bộ quản lý, cán bộ phân tích và sử dụng dữ liệu Chương trình chống lao tại các đơn vị phòng, chống lao (Bệnh viện Phổi tuyến tỉnh, thành phố, Tổ lao/ Phòng khám lao tuyến quận, huyện, thị xã).

Hình thức tham gia khảo sát: Mỗi đơn vị phòng, chống lao yêu cầu một nhóm tối thiểu 03 cán bộ (gồm cán bộ quản lý, cán bộ phân tích và sử dụng dữ liệu) cùng tham gia thảo luận và trả lời Phiếu khảo sát trực tuyến (online) theo các bước như sau:

Bước 1: Truy cập Phiếu khảo sát trên máy tính kết nối internet theo đường dẫn:

<https://bit.ly/danh-gia-nhu-cau-ctclqg>

hoặc quét mã QR dưới đây qua điện thoại thông minh hay máy tính bảng (ưu tiên):



Bước 2: Nhóm tham gia khảo sát đọc, thảo luận thống nhất lựa chọn câu trả lời phù hợp nhất với đơn vị mình cho từng câu hỏi trong Phiếu khảo sát. *Lưu ý:* Những câu hỏi có dấu (*) yêu cầu bắt buộc phải trả lời để có thể chuyển sang câu hỏi tiếp theo.

Bước 3: Kiểm tra đảm bảo tất cả các câu hỏi đã được trả lời và ấn nút "Hoàn thành" để hoàn tất Phiếu khảo sát.

PHỤ LỤC 2: NỘI DUNG PHIẾU KHẢO SÁT

(Kèm công văn số: 1353 /BVPTU-CTCLQG ngày 16 tháng 05 năm 2025)

GIỚI THIỆU

Hệ thống thông tin y tế Việt Nam cung cấp dữ liệu phong phú về gánh nặng bệnh lao (TB) và hiệu quả của các can thiệp của Chương trình Chống lao Quốc gia (CTCLQG) phục vụ cho lập kế hoạch hành động của chương trình. Tuy nhiên, dữ liệu lao sẵn có thường sử dụng chưa hiệu quả, chưa hết tiềm năng của số liệu hoặc ít được sử dụng. Để cải thiện những hạn chế này, CTCLQG với sự hỗ trợ kỹ thuật của CDC Hoa Kỳ và tổ chức PATH sẽ tiến hành đánh giá, xác định năng lực hiện tại và thực hành sử dụng dữ liệu của cán bộ CTCLQG nhằm cung cấp thông tin cho xây dựng chiến lược dài hạn tăng cường sử dụng hiệu quả dữ liệu bệnh lao.

Cơ sở y tế (CSYT) tham gia vào khảo sát này được mong đợi sẽ chia sẻ, cung cấp thông tin chi tiết về nhu cầu, hạn chế và rào cản trong phân tích và sử dụng dữ liệu lao. Sự tham gia của cơ sở y tế đóng vai trò rất quan trọng trong đánh giá này, và sự tham gia này là hoàn toàn tự nguyện. Thông tin cung cấp trong khảo sát này sẽ được bảo mật và đảm bảo rằng bất kỳ thông tin nào CSYT đưa ra không làm ảnh hưởng tới bất kỳ cá nhân và tổ chức tham gia khảo sát này. Các thông tin định danh sẽ được mã hóa trước khi phân tích. Dựa trên kết quả đánh giá, một báo cáo sẽ được chuẩn bị làm cơ sở cho hỗ trợ CTCLQG thiết kế các hoạt động nâng cao năng lực phục vụ việc ra quyết định của chương trình dựa trên bằng chứng.

Bằng cách chọn "Có tham gia" CSYT sẵn sàng tham gia và tiếp tục cuộc khảo sát này; Bằng cách chọn vào "Không tham gia" CSYT không sẵn sàng tham gia và ngừng tham gia khảo sát này.

Cơ sở y tế có sẵn sàng tham gia khảo sát này không?

- ☐ Có tham gia
- ☐ Không tham gia (dừng khảo sát)

THÔNG TIN CHUNG

Anh/chị vui lòng điền tên cơ sở y tế?

- Viết tên đầy đủ của đơn vị của anh/chị bằng tiếng việt có dấu: (Ví dụ: Bệnh viện phổi Trung ương)

.....

Anh/chị vui lòng chọn tỉnh trong danh sách nơi có cơ sở y tế đang hoạt động?

- Chọn 01 tỉnh trong danh sách -

Anh/chị vui lòng chọn loại cơ sở y tế trong danh sách dưới đây?

- Chọn 01 đáp án phù hợp -
- ☐ 1. Bệnh viện Lao/bệnh Phổi Quốc gia, Khu vực
- ☐ 2. Bệnh viện Lao phổi tỉnh
- ☐ 3. Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh (CDC)
- ☐ 4. Trung tâm Y tế Quận, huyện/Bệnh viện Quận, huyện
- ☐ 5. Khác (vui lòng nêu rõ)

PHẦN I. HỆ THỐNG DỮ LIỆU LAO

Câu hỏi 1.1 Những hệ thống nào dưới đây đang được sử dụng để thu thập dữ liệu bệnh lao tại cơ sở y tế của anh/chị?

- Chọn tất cả những đáp án phù hợp -

#	Nguồn dữ liệu	Chấm tra lời / Mã
1	Hệ thống VITIMES	☐ 1. Có ☐ 2. Không ☐ 3. Không rõ/ không biết
2	Hệ thống thông tin bệnh viện (HIS)	☐ 1. Có ☐ 2. Không ☐ 3. Không rõ/ không biết
3	Hệ thống thông tin xét nghiệm (soi đờm, Xpert, nuôi cấy/ kháng sinh đồ)	☐ 1. Có ☐ 2. Không ☐ 3. Không rõ/ không biết
4	Hệ thống Bảo hiểm y tế (BHYT)	☐ 1. Có ☐ 2. Không ☐ 3. Không rõ/ không biết
5	Hệ thống báo cáo bệnh truyền nhiễm điện tử (eCDRS)	☐ 1. Có ☐ 2. Không ☐ 3. Không rõ/ không biết
6	Khác (nêu rõ)	☐ 1. Có ☐ 2. Không ☐ 3. Không rõ/ không biết

Câu hỏi 1.2 Dựa trên hệ thống dữ liệu đang thu thập, các bộ dữ liệu lao hiện có tại cơ sở của anh/chị bao gồm?

- Chọn tất cả những đáp án phù hợp -

Nguồn dữ liệu	Bộ dữ liệu
Hệ thống VITIMES	☐ 1. Dữ liệu từng ca bệnh ☐ 2. Dữ liệu tổng hợp ☐ 3. Dữ liệu tổng hợp và dữ liệu từng ca bệnh ☐ 4. Không có sẵn
Hệ thống thông tin bệnh viện (HIS)	☐ 1. Dữ liệu từng ca bệnh ☐ 2. Dữ liệu tổng hợp ☐ 3. Dữ liệu tổng hợp và dữ liệu từng ca bệnh ☐ 4. Không có sẵn
Hệ thống thông tin xét nghiệm (soi đờm, Xpert, nuôi cấy/ kháng sinh đồ)	☐ 1. Dữ liệu từng ca bệnh ☐ 2. Dữ liệu tổng hợp ☐ 3. Dữ liệu tổng hợp và dữ liệu từng ca bệnh ☐ 4. Không có sẵn
Hệ thống Bảo hiểm y tế (BHYT)	☐ 1. Dữ liệu từng ca bệnh ☐ 2. Dữ liệu tổng hợp ☐ 3. Dữ liệu tổng hợp và dữ liệu từng ca bệnh ☐ 4. Không có sẵn

Nguồn dữ liệu	Bộ dữ liệu
Hệ thống báo cáo bệnh truyền nhiễm điện tử (eCDRS)	☐ 1. Dữ liệu từng ca bệnh ☐ 2. Dữ liệu tổng hợp ☐ 3. Dữ liệu tổng hợp và dữ liệu từng ca bệnh ☐ 4. Không có sẵn
Khác (nêu rõ)	☐ 1. Dữ liệu từng ca bệnh ☐ 2. Dữ liệu tổng hợp ☐ 3. Dữ liệu tổng hợp và dữ liệu từng ca bệnh ☐ 4. Không có sẵn

Câu hỏi 1.3 Các thông tin, dữ liệu bệnh lao hiện đang được thu thập và quản lý tại cơ sở y tế của anh/chị gồm?

- Chọn tất cả những đáp án phù hợp -

Loại dữ liệu	Cấp trả lời (V)
Giám sát phát hiện ca lao	☐ 1. Có ☐ 2. Không ☐ 3. Không rõ/ không biết
Kết quả điều trị lao	☐ 1. Có ☐ 2. Không ☐ 3. Không rõ/ không biết
Xét nghiệm/chẩn đoán lao	☐ 1. Có ☐ 2. Không ☐ 3. Không rõ/ không biết
Phát hiện lao chủ động (ACF)	☐ 1. Có ☐ 2. Không ☐ 3. Không rõ/ không biết
Lao kháng thuốc (DR-TB)	☐ 1. Có ☐ 2. Không ☐ 3. Không rõ/ không biết
Lao tiềm ẩn	☐ 1. Có ☐ 2. Không ☐ 3. Không rõ/ không biết
Lao đồng nhiễm HIV	☐ 1. Có ☐ 2. Không ☐ 3. Không rõ/ không biết
Phối hợp y tế công-tư (PPM)	☐ 1. Có ☐ 2. Không ☐ 3. Không rõ/ không biết
Lao trẻ em	☐ 1. Có ☐ 2. Không ☐ 3. Không rõ/ không biết
Khác (nêu rõ)	☐ 1. Có ☐ 2. Không ☐ 3. Không rõ/ không biết

Câu hỏi 1.4 Định dạng dữ liệu bệnh lao hiện có tại cơ sở y tế của anh/chị bao gồm?

- Chọn tất cả những đáp án phù hợp -

Dữ liệu	Định dạng dữ liệu
Giám sát phát hiện bệnh lao	☐ 1. Dữ liệu số ☐ 2. Dữ liệu giấy ☐ 3. Dữ liệu số và dữ liệu giấy (cả hai) ☐ 4. Không có sẵn
Kết quả điều trị lao	☐ 1. Dữ liệu số ☐ 2. Dữ liệu giấy

Dữ liệu	Phân dạng dữ liệu
	☐ 3. Dữ liệu số và dữ liệu giấy (cả hai) ☐ 4. Không có sẵn
Xét nghiệm và chẩn đoán lao	☐ 1. Dữ liệu số ☐ 2. Dữ liệu giấy ☐ 3. Dữ liệu số và dữ liệu giấy (cả hai) ☐ 4. Không có sẵn
Phát hiện lao chủ động (ACF)	☐ 1. Dữ liệu số ☐ 2. Dữ liệu giấy ☐ 3. Dữ liệu số và dữ liệu giấy (cả hai) ☐ 4. Không có sẵn
Lao kháng thuốc (DR-TB)	☐ 1. Dữ liệu số ☐ 2. Dữ liệu giấy ☐ 3. Dữ liệu số và dữ liệu giấy (cả hai) ☐ 4. Không có sẵn
Lao tiềm ẩn	☐ 1. Dữ liệu số ☐ 2. Dữ liệu giấy ☐ 3. Dữ liệu số và dữ liệu giấy (cả hai) ☐ 4. Không có sẵn
Lao đồng nhiễm HIV	☐ 1. Dữ liệu số ☐ 2. Dữ liệu giấy ☐ 3. Dữ liệu số và dữ liệu giấy (cả hai) ☐ 4. Không có sẵn
Phối hợp y tế công-tư (PPM)	☐ 1. Dữ liệu số ☐ 2. Dữ liệu giấy ☐ 3. Dữ liệu số và dữ liệu giấy (cả hai) ☐ 4. Không có sẵn
Lao trẻ em	☐ 1. Dữ liệu số ☐ 2. Dữ liệu giấy ☐ 3. Dữ liệu số và dữ liệu giấy (cả hai) ☐ 4. Không có sẵn
Khác (nêu rõ)	☐ 1. Dữ liệu số ☐ 2. Dữ liệu giấy ☐ 3. Dữ liệu số và dữ liệu giấy (cả hai) ☐ 4. Không có sẵn

Câu hỏi 1.5 Cơ sở y tế của anh/chị đánh giá như thế nào về tầm quan trọng của chất lượng dữ liệu dựa trên các khía cạnh sau đây?

Chất lượng dữ liệu: Chất lượng dữ liệu đảm bảo rằng dữ liệu đáp ứng nhu cầu và mong đợi của người dùng. Các khía cạnh chính của chất lượng dữ liệu bao gồm độ chính xác, tính đầy đủ, tính nhất quán, độ tin cậy và tính kịp thời của dữ liệu.

Độ chính xác của dữ liệu đề cập đến mức độ dữ liệu thể hiện thực tế. Dữ liệu đại diện trung thực thực thể hoặc sự kiện trong thế giới thực mà nó mô tả.

Tính đầy đủ của dữ liệu đề cập đến mức độ hiện diện đầy đủ của tất cả dữ liệu. Tất cả các dữ liệu cần thiết đều có mặt, ngăn chặn lỗ hổng trong phân tích và cho phép thông tin chi tiết toàn diện.

Tính nhất quán của dữ liệu đề cập đến dữ liệu nhất quán trên các bộ dữ liệu và cơ sở dữ liệu khác nhau. Tính nhất quán về chất lượng dữ liệu đảm bảo tính đồng nhất giữa các bộ dữ liệu hoặc phép đo, tránh mâu thuẫn hoặc khác biệt có thể làm giảm độ tin cậy và khả năng giải thích dữ liệu (ví dụ: tiền tệ tiêu chuẩn, quy ước đặt tên, định dạng dữ liệu và tiêu chuẩn mã hóa trên các bộ dữ liệu và cơ sở dữ liệu khác nhau).

Độ tin cậy của dữ liệu đề cập đến mức độ đáng tin cậy của dữ liệu. Dữ liệu đáng tin cậy không chỉ phản ánh một cách chính xác thực tế cơ bản mà nó đại diện mà còn đảm bảo số liệu sẵn có và cập nhật liên tục.

Tính kịp thời của dữ liệu đề cập đến dữ liệu được cung cấp cho đúng đối tượng, đúng định dạng và vào đúng thời điểm. Điều này cho phép tối ưu hóa việc ra quyết định và chủ động ứng phó với các điều kiện thay đổi.

Đối với mỗi khía cạnh (độ chính xác, tính đầy đủ, tính nhất quán, độ tin cậy và tính kịp thời) vui lòng đưa ra Điểm số từ 1 đến 5 tương ứng mức độ quan trọng của chất lượng dữ liệu (1- Hoàn toàn không quan trọng, 2- Không quan trọng, 3- Trung lập, 4- Quan trọng, và 5- Rất quan trọng).

- Chọn tất cả những đáp án phù hợp -

Chất lượng dữ liệu	Hoàn toàn không quan trọng	Không quan trọng	Trung lập	Quan trọng	Rất quan trọng
Độ chính xác	1	2	3	4	5
Tính đầy đủ	1	2	3	4	5
Tính nhất quán	1	2	3	4	5
Độ tin cậy	1	2	3	4	5
Tính kịp thời	1	2	3	4	5

PHẦN II. PHÂN TÍCH DỮ LIỆU VÀ THỰC HÀNH SỬ DỤNG DỮ LIỆU LAC

Câu hỏi 2.1 Tần suất phân tích dữ liệu chương trình lao phục vụ báo cáo, xây dựng chính sách và / hoặc ra quyết định tại cơ sở y tế của anh/chị?

- Chọn tất cả những đáp án phù hợp -

Nguồn dữ liệu	Hàng năm	Hàng ngày	Hàng tuần	Hàng tháng	Hàng quý	Nửa năm một lần	Hàng năm
Hệ thống VITIMES	1	2	3	4	5	6	7
Hệ thống thông tin bệnh viện (HIS)	1	2	3	4	5	6	7
Hệ thống thông tin xét nghiệm (soi đờm, Xpert, nuôi cấy/ kháng sinh đồ)	1	2	3	4	5	6	7
Hệ thống Bảo hiểm y tế (BHYT)	1	2	3	4	5	6	7
Hệ thống báo cáo bệnh truyền nhiễm điện tử (eCDRS)	1	2	3	4	5	6	7
Khác (nêu rõ)	1	2	3	4	5	6	7

Câu hỏi 2.2 Nếu có, dữ liệu bệnh lao sử dụng cho các mục đích nào dưới đây?

- Chọn tất cả những đáp án phù hợp -

Nguồn dữ liệu	Mục đích sử dụng
Hệ thống VITIMES	☐ 1. Báo cáo định kỳ (hàng quý, nửa năm, hàng năm) ☐ 2. Lập kế hoạch/xây dựng kế hoạch làm việc ☐ 3. Quyết toán tài chính ☐ 4. Xuất bản sách, tạp chí, nghiên cứu khoa học trong nước, quốc tế... ☐ 5. Cải thiện chất lượng (ví dụ: phát hiện ca bệnh, kết quả điều trị) ☐ 6. Hỗ trợ xây dựng chính sách ☐ 7. Hỗ trợ giải quyết các vấn đề y tế công cộng như ứng phó với dịch bệnh, nâng cao sức khỏe cộng đồng ... ☐ 8. Khác (ghi rõ)
Hệ thống thông tin bệnh viện (HIS)	☐ 1. Báo cáo định kỳ (hàng quý, nửa năm, hàng năm) ☐ 2. Lập kế hoạch/xây dựng kế hoạch làm việc ☐ 3. Quyết toán tài chính ☐ 4. Xuất bản sách, tạp chí, nghiên cứu khoa học trong nước, quốc tế...

	☐ 5. Cải thiện chất lượng (ví dụ: phát hiện ca bệnh, kết quả điều trị) ☐ 6. Hỗ trợ xây dựng chính sách ☐ 7. Hỗ trợ giải quyết các vấn đề y tế công cộng như ứng phó với dịch bệnh, nâng cao sức khỏe cộng đồng ... ☐ 8. Khác (ghi rõ)
Hệ thống thông tin xét nghiệm (soi đờm, Xpert, nuôi cấy/ kháng sinh đồ)	☐ 1. Báo cáo định kỳ (hàng quý, nửa năm, hàng năm) ☐ 2. Lập kế hoạch/xây dựng kế hoạch làm việc ☐ 3. Quyết toán tài chính ☐ 4. Xuất bản sách, tạp chí, nghiên cứu khoa học trong nước, quốc tế... ☐ 5. Cải thiện chất lượng (ví dụ: phát hiện ca bệnh, kết quả điều trị) ☐ 6. Hỗ trợ xây dựng chính sách ☐ 7. Hỗ trợ giải quyết các vấn đề y tế công cộng như ứng phó với dịch bệnh, nâng cao sức khỏe cộng đồng ... ☐ 8. Khác (ghi rõ)
Hệ thống Bảo hiểm y tế (BHYT)	☐ 1. Báo cáo định kỳ (hàng quý, nửa năm, hàng năm) ☐ 2. Lập kế hoạch/xây dựng kế hoạch làm việc ☐ 3. Quyết toán tài chính ☐ 4. Xuất bản sách, tạp chí, nghiên cứu khoa học trong nước, quốc tế... ☐ 5. Cải thiện chất lượng (ví dụ: phát hiện ca bệnh, kết quả điều trị) ☐ 6. Hỗ trợ xây dựng chính sách ☐ 7. Hỗ trợ giải quyết các vấn đề y tế công cộng như ứng phó với dịch bệnh, nâng cao sức khỏe cộng đồng ... ☐ 8. Khác (ghi rõ)
Hệ thống báo cáo bệnh truyền nhiễm điện tử (eCDRS)	☐ 1. Báo cáo định kỳ (hàng quý, nửa năm, hàng năm) ☐ 2. Lập kế hoạch/xây dựng kế hoạch làm việc ☐ 3. Quyết toán tài chính ☐ 4. Xuất bản sách, tạp chí, nghiên cứu khoa học trong nước, quốc tế...

Mức dịch sử dụng	
	☐ 5. Cải thiện chất lượng (ví dụ: phát hiện ca bệnh, kết quả điều trị) ☐ 6. Hỗ trợ xây dựng chính sách ☐ 7. Hỗ trợ giải quyết các vấn đề y tế công cộng như ứng phó với dịch bệnh, nâng cao sức khỏe cộng đồng ... ☐ 8. Khác (ghi rõ)
Khác (nêu rõ)	☐ 1. Báo cáo định kỳ (hàng quý, nửa năm, hàng năm) ☐ 2. Lập kế hoạch/xây dựng kế hoạch làm việc ☐ 3. Quyết toán tài chính ☐ 4. Xuất bản sách, tạp chí, nghiên cứu khoa học trong nước, quốc tế... ☐ 5. Cải thiện chất lượng (ví dụ: phát hiện ca bệnh, kết quả điều trị) ☐ 6. Hỗ trợ xây dựng chính sách ☐ 7. Hỗ trợ giải quyết các vấn đề y tế công cộng như ứng phó với dịch bệnh, nâng cao sức khỏe cộng đồng ... ☐ 8. Khác (ghi rõ)

Câu hỏi 2.3 Anh/chị (hoặc người khác trong cơ sở) cho biết mức độ sử dụng các công cụ nào dưới đây trong phân tích dữ liệu bệnh lao?

- Chọn tất cả những đáp án phù hợp -

Công cụ	Câu trả lời / Mã		
Microsoft Excel	☐ 1. Biết	☐ 2. Sử dụng thành thạo	☐ 0. Không/ít biết
R / R Studio	☐ 1. Biết	☐ 2. Sử dụng thành thạo	☐ 0. Không/ít biết
Công cụ Epi-info	☐ 1. Biết	☐ 2. Sử dụng thành thạo	☐ 0. Không/ít biết
SPSS	☐ 1. Biết	☐ 2. Sử dụng thành thạo	☐ 0. Không/ít biết
STATA	☐ 1. Biết	☐ 2. Sử dụng thành thạo	☐ 0. Không/ít biết
Khác (nêu rõ)	☐ 1. Biết	☐ 2. Sử dụng thành thạo	☐ 0. Không/ít biết

Câu hỏi 2.4 Anh/chị (hoặc người khác trong cơ sở) cho biết mức độ sử dụng công cụ nào dưới đây trong trực quan hóa hoặc tạo biểu đồ trình bày? (ví dụ: sử dụng biểu đồ thanh, biểu đồ hình tròn, biểu đồ đường để trực quan hóa các trường hợp lao theo quận/huyện, tháng trong năm...).

- Chọn tất cả những đáp án phù hợp -

Công cụ	Câu trả lời: Mã		
Microsoft Excel	☐ 1. Biết	☐ 2. Sử dụng thành thạo	☐ 0. Không/ít biết
Power BI	☐ 1. Biết	☐ 2. Sử dụng thành thạo	☐ 0. Không/ít biết
Tableau	☐ 1. Biết	☐ 2. Sử dụng thành thạo	☐ 0. Không/ít biết
Khác (nêu rõ)	☐ 1. Biết	☐ 2. Sử dụng thành thạo	☐ 0. Không/ít biết

Câu hỏi 2.5 Đánh giá mức độ tự tin của cơ sở y tế của anh/chị để thực hiện, vận dụng tốt các bước trong phân tích dữ liệu dưới đây (ví dụ: xác định câu hỏi, thu thập dữ liệu, chuẩn bị bộ dữ liệu, phân tích dữ liệu, trực quan hóa và chia sẻ kết quả)? Chọn "Không biết" nếu không có kinh nghiệm xử lý phân tích dữ liệu.

- Chọn tất cả những đáp án phù hợp -

Bước trong phân tích dữ liệu	Rất không tự tin	Không tự tin	Trung lập	Tự tin	Rất tự tin
Xác định câu hỏi/mục tiêu thu thập, phân tích, sử dụng dữ liệu	1	2	3	4	5
Thu thập dữ liệu	1	2	3	4	5
Chuẩn bị/làm sạch bộ dữ liệu	1	2	3	4	5
Phân tích dữ liệu	1	2	3	4	5
Trình bày, giải thích các kết quả phân tích	1	2	3	4	5
Trực quan hóa các kết quả	1	2	3	4	5
Trình bày/chia sẻ kết quả trong báo cáo hoặc buổi trình bày	1	2	3	4	5

Câu hỏi 2.6 Trong phân tích và sử dụng dữ liệu, cơ sở y tế của anh/chị thường xuyên phải đối mặt với những rào cản nào sau đây liên quan đến chất lượng dữ liệu? Chọn "Không biết" nếu không có kinh nghiệm xử lý phân tích dữ liệu.

- Chọn tất cả những đáp án phù hợp -

#	Rào cản gặp phải	Không bao giờ	Hiếm khi	Thỉnh thoảng	Thường xuyên	Luôn luôn
1	Dữ liệu không đầy đủ	1	2	3	4	5
2	Chất lượng dữ liệu kém	1	2	3	4	5
3	Dữ liệu cung cấp không kịp thời/chậm trễ hoặc hoàn toàn không có	1	2	3	4	5
4	Dữ liệu/thông tin không được trình bày tốt	1	2	3	4	5
5	Dữ liệu điện tử không có sẵn	1	2	3	4	5
6	Khác (nêu rõ)	1	2	3	4	5

Câu hỏi 2.7 Mức độ thường xuyên cơ sở của anh/chị chia sẻ hoặc trình bày dữ liệu cũng như những kết quả phân tích dữ liệu trong cuộc họp, hội thảo, hội nghị trong và/hoặc ngoài cơ sở? (ví dụ: bệnh viện, Trung tâm y tế quận/huyện, Sở y tế, Chương trình Chống lao Quốc gia/vùng, quốc tế).

- Chọn tất cả những đáp án phù hợp -

Nơi họp, hội thảo, hội nghị	Hàng tuần	Hàng tháng	Hàng quý	Mỗi nửa năm	Hàng năm	Hiếm khi	Không thường xuyên
Tại cơ sở	1	2	3	4	5	6	7
Chương trình Chống lao tỉnh	1	2	3	4	5	6	7
Sở y tế	1	2	3	4	5	6	7
Chương trình chống lao cấp vùng/quốc gia	1	2	3	4	5	6	7
Quốc tế (Hội nghị vùng/ quốc tế)	1	2	3	4	5	6	7
Khác (Cụ thể: _____)	1	2	3	4	5	6	7

Câu hỏi 2.8 Anh/chị có thể chia sẻ về những rào cản nào đang tồn tại đối với cán bộ của cơ sở?

- Chọn tất cả những đáp án phù hợp -

Rào cản	Câu trả lời/ Mã
a. Nhân viên thiếu kỹ năng phân tích và phiên giải dữ liệu	☐ 1. Có ☐ 2. Không ☐ 0. Không biết

b. Các vấn đề nhận thức về chất lượng dữ liệu (ví dụ: tính đầy đủ, độ chính xác, tính nhất quán, độ tin cậy và tính kịp thời)	☐ 1. Có ☐ 2. Không ☐ 0. Không biết
c. Tồn đọng nhập dữ liệu	☐ 1. Có ☐ 2. Không ☐ 0. Không biết
d. Nhân viên thiếu kỹ năng trực quan hóa dữ liệu	☐ 1. Có ☐ 2. Không ☐ 0. Không biết
e. Có các ưu tiên cạnh tranh khác	☐ 1. Có ☐ 2. Không ☐ 0. Không biết
f. Thiếu động lực thu thập, phân tích và sử dụng dữ liệu	☐ 1. Có ☐ 2. Không ☐ 0. Không biết
g. Khác (nếu rõ)	☐ 1. Có ☐ 2. Không ☐ 0. Không biết

Câu hỏi 2.9 Xin vui lòng đưa ra ý kiến, quan điểm của anh/chị về mức độ đồng ý hoặc không đồng ý với các quan điểm dưới đây. Không có câu trả lời đúng hay sai. Bày tỏ ý kiến của anh/chị trên thang điểm từ 1 (hoàn toàn không đồng ý) đến 5 (hoàn toàn đồng ý).

- Chọn tất cả những đáp án phù hợp -

Tại cơ sở, các quyết định của chương trình liên quan đến lao dựa trên	Hoàn toàn không đồng ý	Không đồng ý	Trung lập	Đồng ý	Hoàn toàn đồng ý
1 Kinh nghiệm cá nhân	1	2	3	4	5
2 Chỉ thị của cấp quản lý cơ sở	1	2	3	4	5
3 Bằng chứng / số liệu	1	2	3	4	5
4 Theo chỉ đạo của cấp trên	1	2	3	4	5
5 Cân nhắc chi phí	1	2	3	4	5
Tại cơ sở của anh/chị, lãnh đạo					
6 Tìm kiếm phản hồi từ nhân viên	1	2	3	4	5
7 Nhấn mạnh chất lượng dữ liệu trong các báo cáo thường xuyên	1	2	3	4	5
8 Thúc đẩy văn hóa sử dụng dữ liệu	1	2	3	4	5
9 Giải thích rõ những gì lãnh đạo mong đợi từ nhân viên	1	2	3	4	5
10 Chia sẻ dữ liệu với các cơ sở y tế khác	1	2	3	4	5
Trong cơ sở của anh/chị, nhân viên					
11 Nhận thức rõ được trách nhiệm liên quan đến dữ liệu	1	2	3	4	5

12	Được đào tạo/ tập huấn phù hợp để sử dụng dữ liệu	1	2	3	4	5
13	Dựa vào dữ liệu để lập kế hoạch và giám sát các mục tiêu đề ra	1	2	3	4	5
Đối với công việc, anh/chị tin tưởng rằng						
14	Thu thập, phân tích và sử dụng dữ liệu rất được quan tâm đối với cơ sở	1	2	3	4	5
15	Thu thập, phân tích và sử dụng có ý nghĩa đối với cơ sở	1	2	3	4	5
16	Thu thập, phân tích và sử dụng dữ liệu là cần thiết để theo dõi và thực hiện nhiệm vụ của cơ sở	1	2	3	4	5

PHẦN III. NHU CẦU NÂNG CAO NĂNG LỰC

Câu hỏi 3.1 Dựa trên ưu tiên của lãnh đạo, anh/chị đánh giá như thế nào về mức độ quan trọng, ưu tiên nâng cao năng lực cho nhân viên trong thu thập, phân tích và sử dụng dữ liệu lao?

- Chọn tất cả những đáp án phù hợp -

Nội dung	Rất không quan trọng	Không quan trọng	Trung lập	Quan trọng	Rất quan trọng
Thu thập dữ liệu	1	2	3	4	5
Phân tích dữ liệu	1	2	3	4	5
Trình bày/trực quan hóa dữ liệu	1	2	3	4	5
Sử dụng dữ liệu (diễn giải, lập kế hoạch, cải thiện chất lượng dữ liệu)	1	2	3	4	5
Khác (nêu rõ)	1	2	3	4	5

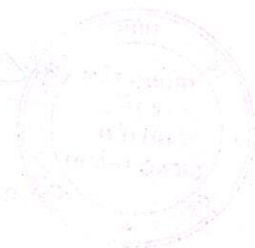
Câu hỏi 3.2 Loại hình đào tạo/hỗ trợ kỹ thuật nào liên quan đến phân tích và sử dụng dữ liệu sẽ hữu ích nhất cho cơ sở y tế của anh/chị?

- Chọn 01 đáp án phù hợp nhất áp dụng-

☐ 1. Tập huấn

☐ 2. Tập huấn kết hợp với cố vấn (những cán bộ có kinh nghiệm hơn đưa ra lời khuyên cho cán bộ khác)

Handwritten text, possibly a date or reference number, located above the circular stamp.



PHIẾU GIẢI QUYẾT VĂN BẢN ĐẾN

Số: 569/BV-GT ngày, 05 tháng 6 năm 2025

1. Ý kiến của lãnh đạo cơ quan, tổ chức

- Giao đơn vị, cá nhân chủ trì; KSĐT
- Giao các đơn vị, cá nhân tham gia phối hợp giải quyết văn bản đến (nếu có);

- Thời hạn giải quyết đối với nội dung, cá nhân (nếu có);

- Ngày, tháng năm cho ý kiến phân phối, giải quyết

2. Ý kiến của lãnh đạo Khoa, Phòng

- Giao cho cá nhân; thời hạn giải quyết đối với cá nhân (nếu có);

- Ngày, tháng năm cho ý kiến

3. Ý kiến đề xuất của người giải quyết.

- Ý kiến đề xuất giải quyết văn bản đến của cá nhân;

- Ngày, tháng năm đề xuất ý kiến